

CÔNG TY CỔ PHẦN
TẬP ĐOÀN HÀ ĐÔ
HADO GROUP JOINT
STOCK COMPANY

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Independence - Freedom - Happiness

Số: 328 /CTHD-TC
No: 328 /CTHD-TC

Hà Nội, ngày 30 tháng 07 năm 2025
Hanoi, Jul 30, 2025

BÁO CÁO
Tình hình quản trị công ty
REPORT ON CORPORATE GOVERNANCE
(6 tháng/6 months)

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Tp. Hồ Chí Minh

To: - The State Securities Commission;
- The Ho Chi Minh City Stock Exchange

- Tên công ty/Name of Company: Công ty Cổ phần Tập đoàn Hà Đô/Hado Group JSC,
- Địa chỉ trụ sở chính/Address of Head Office: Số 8 Láng Hạ, Phường Giảng Võ, Hà Nội/ No 8 Lang Ha Street, Giang Vo Ward, , Ha Noi.
- Điện thoại/Telephone: 024.38310347 Fax: 024.38355526 Email: ir@hado.com.vn
- Vốn điều lệ/Charter Capital: 3.669.630.350.000 VND (GCN ĐKKD thay đổi lần 33 ngày 21/07/2025/ The 33rd Amendment of Business Registration Certificate on July 21, 2025)
- Mã chứng khoán/Stock code: HDG
- Mô hình quản trị công ty/Governance model: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và có Ủy ban Kiểm toán trực thuộc Hội đồng quản trị/General Meeting of Shareholders, Board of Directors, General Director and Audit Committee under the Board of Directors.
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ/The implementation of internal audit: Đã thực hiện/Implemented.

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông/Activities of the General meeting of Shareholders:

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ):/
Information on meetings, resolutions of the General Meeting of Shareholders(GMS):

Stt No.	Số Nghị quyết/Quyết định Resolution/Decision No.	Ngày Date	Nội dung Content
1	23/NQ-ĐHĐCĐ	26/04/2025	NQ ĐHĐCĐ thường niên năm 2024: Các nội dung thường niên/ the resolution of the 2024 annual general shareholders' meeting (AGM)

II. Hội đồng quản trị (6 tháng)/Board of Directors (6 months):

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT)/Information on the members

of the Board of Directors(BOD):

Stt No.	Thành viên HĐQT/ <i>Board of Directors'</i> <i>members</i>	Chức vụ/ <i>Position</i>	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/HĐQT độc lập <i>The date becoming/ceasing to be the member of the BOD</i>	
			Ngày bổ nhiệm <i>Date of appointment</i>	Ngày miễn nhiệm <i>Date of dismissal</i>
1.	Ông Lê Xuân Long <i>Mr Le Xuan Long</i>	Chủ tịch HĐQT/ <i>Chairman of BOD</i>	03/10/2024	
2.	Ông Nguyễn Trọng Minh <i>Mr Nguyen Trong Minh</i>	Phó Chủ tịch HĐQT/ <i>Vice chairman of BOD</i>	27/04/2024	
3.	Ông Nguyễn Hoàng Trung <i>Mr Nguyen Hoang Trung</i>	Thành viên HĐQT/ <i>Member of BOD</i>	27/04/2024	
4.	Bà Cao Thị Tâm <i>Mrs Cao Thi Tam</i>	Thành viên HĐQT/ <i>Member of BOD</i>	27/04/2024	
5.	Bà Trần Thị Quỳnh Anh <i>Mrs. Tran Thi Quynh Anh</i>	Thành viên độc lập HĐQT/ <i>Independent member of BOD</i>	27/04/2024	
6.	Ông Hoàng Đình Hùng <i>Mr Hoang Dinh Hung</i>	Thành viên độc lập HĐQT/ <i>Independent member of the BOD</i>	27/04/2024	26/04/2025

2. Các cuộc họp HĐQT/BOD's meetings

TT	Thành viên HĐQT <i>BOD's members</i>	Số buổi họp HĐQT tham dự/ <i>Number of meetings attended by BOD</i>	Tỷ lệ tham dự họp/ <i>Attendance rate</i>	Lý do không tham dự họp/ <i>Reasons for absence</i>
1.	Ông Lê Xuân Long <i>Mr Le Xuan Long</i>	10	10/10	
2.	Ông Nguyễn Trọng Minh <i>Mr Nguyen Trong Minh</i>	10	10/10	
3.	Ông Nguyễn Hoàng Trung <i>Mr Nguyen Hoang Trung</i>	10	10/10	
4.	Bà Cao Thị Tâm <i>Mrs Cao Thi Tam</i>	10	10/10	
5.	Bà Trần Thị Quỳnh Anh <i>Mrs. Tran Thi Quynh Anh</i>	10	10/10	
6.	Ông Hoàng Đình Hùng <i>Mr Hoang Dinh Hung</i>	05	05/10	Miễn nhiệm từ 26/4/2025/ <i>Dismissal from 26/04/2025</i>

**3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc/Ban Điều hành:
*Supervising the Board of Management (BOM) by the BOD:***

Hoạt động giám sát của HĐQT đối với BDH được thực hiện đầy đủ, tuân thủ quy định của Pháp luật, Điều lệ, Quy chế quản trị nội bộ, Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị, và Phân cấp ra quyết định của Công ty. Hội đồng quản trị giao nhiệm vụ cho

từng thành viên để phát huy năng lực của mỗi thành viên trong lĩnh vực phụ trách, nhằm đảm bảo hiệu quả hoạt động kinh doanh của Công ty đi đúng mục tiêu chiến lược một cách cân trọng, bài bản./ *The BOD exercised its supervisory role over the BOM in a comprehensive and compliant manner, in accordance with applicable laws, the Company's charter, the internal governance regulations, the BOD's operational regulations, and the Company's delegation of authority. The BOD assigned specific responsibilities to each member to leverage their expertise in their respective areas, thereby ensuring that the Company's business operations remain aligned with strategic objectives in a prudent and methodical manner.*

Hàng tuần, HĐQT và Ban điều hành sẽ có các buổi hội ý để rà soát, đánh giá việc quản lý kinh doanh và vận hành của Ban Điều hành, nắm bắt xuyên suốt các vấn đề tồn tại, tại các dự án để kịp thời đưa ra những quyết định quản trị phù hợp./*Accordingly, the BOD and the BOM hold weekly briefings to review and assess the management and operational performance of the BOM, and to maintain consistent oversight of outstanding issues at various projects. These meetings enable the BOD to make timely and appropriate governance decisions*

Trong 6 tháng đầu năm, Ban Điều hành đã thực hiện tốt công tác điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh trên cả hai lĩnh vực năng lượng và bất động sản, đảm bảo vận hành ổn định, bám sát kế hoạch kinh doanh đã được ĐHĐCĐ và HĐQT phê duyệt./*In the first half of 2025, the BOM effectively managed the operations of both the energy and real estate sectors, ensuring stable operations and closely adhering to the business plan approved by the GMS and the BOD.*

Đối với lĩnh vực bất động sản, Ban Điều hành đã trình HĐQT phê duyệt và triển khai phương án bán hàng giai đoạn 3 của dự án Hado Charm Villas tại Hoài Đức, Hà Nội, dự kiến sẽ bắt đầu ghi nhận doanh thu từ Quý III/2025. Với các dự án đang trong giai đoạn được tháo gỡ vướng mắc pháp lý theo Nghị quyết 170/2024/QH15 và Nghị định 76/2025/NĐ-CP, Ban Điều hành đã chỉ đạo triển khai thủ tục xin chủ trương đầu tư đối với dự án tại 62 Phan Đình Giót, Hà Nội và bám sát tình hình pháp lý của các dự án của Tập đoàn tại Thành phố Hồ Chí Minh để sớm đưa vào đầu tư trong thời gian tới. Bên cạnh đó, HĐQT cũng yêu cầu BDH phải nỗ lực giải quyết các vướng mắc tồn đọng tại các dự án hiện hữu và tích cực tìm kiếm, nghiên cứu các dự án mới thông qua đề xuất tự phát triển hoặc thực hiện M&A để bổ sung được doanh thu gối đầu cho lĩnh vực kinh doanh bất động sản./*In terms of the real estate sector, the BOM submitted to the BOD for approval and implemented the phase 3 sales plan for the Hado Charm Villas project in Hoai Duc, Hanoi city, with revenue recognition expected to begin in Q3/2025. For projects currently undergoing legal resolution in accordance with Resolution No. 170/2024/QH15 and Decree No. 76/2025/ND-CP, the BOM has directed the initiation of procedures to apply for investment approval for the 62 Phan Dinh Giot project in Hanoi city, and is closely monitoring the legal developments of the Group's projects in Ho Chi Minh City to facilitate timely investment implementation. In addition, the BOD has requested the BOM to intensify efforts in resolving outstanding issues at existing projects and to actively pursue and assess new investment opportunities either through in-house development proposals or M&A activities to ensure a steady pipeline of revenue for the real estate segment.*

Đối với lĩnh vực năng lượng, BDH đã chủ động điều tiết vận hành hệ thống, kiểm soát chi phí và tận dụng hiệu quả điều kiện thủy văn thuận lợi. Sản lượng phát điện trong kỳ đạt mức cao với tổng sản lượng đạt 633 triệu KWh, đóng góp 969 tỷ đồng, chiếm 82% doanh thu thuần 6 tháng đầu năm. Dự án thủy điện Sơn Linh, Sơn Nham được tiếp tục đẩy mạnh việc hoàn thiện hồ sơ pháp lý nâng công suất và tiếp tục thi công được 71% khối lượng kế hoạch năm. Bên cạnh đó, trong kỳ, Tập đoàn cũng đã hoàn tất việc M&A Công ty cổ phần

Thủy điện Trường Thịnh - sở hữu dự án nhà máy thủy điện La Trọng, công suất 22MW, dự kiến phát điện cuối Quý III/2025 và cụm một số nhà máy thủy điện trên địa bàn tỉnh Quảng Trị được giao nghiên cứu, đầu tư./ *In terms of energy sector, the BOM proactively managed system operations, maintained effective cost control, and took full advantage of favorable hydrological conditions. As a result, power generation reached a high level, with total output of 633 million KWh, contributing VND 969 billion in revenue, accounting for 82% of total net revenue in the first six months of the year. The Son Linh and Son Nham hydropower projects continued to progress in legal documentation for capacity expansion, with construction reaching 71% of the annual plan. Notably, the Group completed the M&A of Truong Thinh Hydropower JSC, which owns the La Trong Hydropower Plant project (22MW capacity), expected to begin commercial operation by the end of Q3/2025. In addition, a group of hydropower plant projects in Quang Tri province has been assigned for further research and investment preparation.*

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị/Activities of the Board of Directors' subcommittees

Ủy ban Kiểm toán/Audit Committee

Ủy ban Kiểm toán thường xuyên rà soát hệ thống kiểm soát nội bộ, giám sát các hoạt động của Kiểm toán nội bộ (KTNB) nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống kiểm soát tại công ty. Ủy ban Kiểm toán thực hiện giám sát tính trung thực của báo cáo tài chính của công ty và công bố chính thức liên quan đến kết quả tài chính của công ty; Rà soát giao dịch với người có liên quan thuộc thẩm quyền phê duyệt của HĐQT hoặc ĐHĐCĐ; Thực hiện các quyền và nghĩa vụ khác quy định trong Luật doanh nghiệp và các quy định pháp luật có liên quan./ *In an effort to enhance the efficiency of the Company's control systems, the Audit Committee conducts routine evaluations of the internal control system and oversees internal audit activities. The Audit Committee is responsible for ensuring the veracity of the Company's financial reports and official disclosures regarding its financial performance. It is responsible for reviewing transactions with affiliated parties that are subject to the BOD's or GMS's approval authority, as well as fulfilling other rights and obligations as outlined in the Law on Enterprises and other pertinent legal regulations.*

UB phát triển Đầu tư/Investment Development Committee

Ủy ban phát triển đầu tư có trách nhiệm tìm kiếm cơ hội đầu tư tại các dự án bất động sản khu công nghiệp, cụm công nghiệp, nước sạch, sân golf; tham gia công tác phát triển các lĩnh vực trên tại các bộ ngành, địa phương, ban quản lý khu công nghiệp, hiệp hội. Thiết lập và duy trì quan hệ các cơ quan tổ chức Nhà nước tại Bộ, ban ngành và các tỉnh tiềm năng để xúc tiến đầu tư phát triển các dự án cho Tập đoàn./ *The Investment development Committee is responsible for the searching of investment opportunities in industrial real estate projects, industrial clusters, clean water projects, and golf courses. The committee engages in promoting these sectors within ministries, localities, industrial park management boards, and associations. It establishes and maintains relationships with government agencies across ministries, localities, and other potential areas to foster opportunities for the Group's project development and investment.*

Ủy ban Quản lý Thiết kế và thực hiện dự án/ Design Management and Project Implementation Committee

Ủy ban Quản lý thiết kế và thực hiện dự án hoạt động độc lập với BDH công ty, giúp HĐQT trong việc triển khai thiết kế, giám sát triển khai ý tưởng đầu tư dự án, những ý tưởng về sản phẩm nhà ở, văn phòng, khách sạn, năng lượng, tư vấn định hướng chiến lược phát triển và giám sát, thẩm tra các hoạt động liên quan đến công tác thiết kế và

việc triển khai thiết kế được phê duyệt tại các công trường, dự án do Công ty là chủ đầu tư hoặc liên danh với các đối tác khác./*Operating independently from the BOM, the Design management and Project implementation committee assists the BOD in overseeing the design, monitoring the implementation of project concepts, and evaluating housing, office, hotel, and energy product concepts. Additionally, the committee provides strategic development guidance, supervises, and reviews design-related activities and the implementation of approved designs at construction sites and projects where the Company is the investor or a joint partner with other parties.*

Ủy ban Đầu tư tài chính và mua bán dự án/Financial investment and project mergers & acquisitions Committee

UB Đầu tư tài chính và mua bán dự án được thành lập nhằm mục tiêu tìm kiếm cơ hội phát triển các dự án bất động sản, đầu tư tài chính vào các ngành nghề tương đồng với lĩnh vực kinh doanh cốt lõi của Công ty./*The Financial investment and Project mergers & acquisitions Committee was established to identify opportunities for the development of real estate projects and financial investments in industries that align with the Company's core business.*

Ủy ban Chuyển đổi số/ Digital transformation Committee

Ủy ban Chuyển đổi số chịu trách nhiệm nghiên cứu chiến lược phát triển, ứng dụng công nghệ thông tin trong tất cả các lĩnh vực hoạt động sản xuất kinh doanh của Tập đoàn./*The Digital transformation Committee is responsible for researching strategic development plans and applying information technology across all business operations of the Group.*

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị/Resolutions/Decisions of the BOD

TT	Số Nghị quyết/Quyết định(*)/ <i>Resolution/Decision No.</i>	Ngày <i>Date</i>	Nội dung <i>Content</i>	Tỷ lệ thông qua <i>Approval rate</i>
1.	02/NQ-HĐQT	02/01/2025	Nghị quyết v/v ủy quyền Chủ tịch HĐQT ban hành quyết định HĐQT theo phân cấp/ <i>Resolution regarding the authorization of the Chairman of the BOD to issue BODs' decisions according to the delegated authority</i>	100%
2.	05/QĐ-HĐQT	15/01/2025	Quyết định v/v khen thưởng các cá nhân, tập thể có thành tích năm 2024/ <i>Decision on commending individuals, departments for outstanding achievements in 2024</i>	100%
3.	07/NQ-HĐQT	17/02/2025	Nghị quyết v/v thông qua chủ trương thực hiện giao dịch với Người có liên quan/ <i>Resolution regarding transactions with related parties</i>	100%
4.	09/NQ-HĐQT	24/02/2025	Nghị quyết v/v triệu tập Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024/ <i>Resolution regarding the convening of the AGM 2024</i>	100%
5.	12/QĐ-HĐQT	14/03/2025	Quyết định v/v kiện toàn sơ đồ tổ chức Công ty/ <i>Decision on the organizational Structure adjustment of the company</i>	100%

6.	15/QĐ-HĐQT	17/03/2025	Quyết định v/v sáp nhập phòng Pháp chế vào phòng Kinh tế Kế hoạch/ <i>Decision on merging the legal department with the planning and economics department</i>	100%
7.	16/QĐ-HĐQT	17/03/2025	Quyết định v/v sáp nhập và đổi tên các phòng: phòng Phát triển Dự án Miền Bắc, Phát triển Dự án Miền Nam, Pháp lý Dự án thành 2 phòng Đầu tư Miền Bắc và Đầu tư Miền Nam/ <i>Decision on the merger and renaming of departments: Northern project development, Southern project development, and Project legal affairs into two departments: Northern investment and Southern investment</i>	100%
8.	17/QĐ-HĐQT	04/04/2025	Quyết định v/v phê duyệt nội dung tài liệu trình ĐHĐCĐ thường niên 2024/ <i>Decision on approval of the submission documents for the 2024 AGM</i>	100%
9.	21/QĐ-HĐQT	15/04/2025	Quyết định v/v bổ sung nội dung chương trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2024/ <i>Decision on Supplementing the Agenda of the 2024 AGM</i>	100%
10.	25/QĐ-HĐQT	29/04/2025	Quyết định v/v chấm dứt HĐLĐ với Ông Phạm Trọng Khiêm - Phó TB KTNB/ <i>Decision on termination of the labor contract with Mr. Pham Trong Khiem – deputy head of internal audit department</i>	100%
11.	26/QĐ-HĐQT	29/04/2025	Quyết định v/v chấm dứt HĐLĐ với Bà Nguyễn Thị Thúy Hà - CV KTNB/ <i>Decision on termination of the labor contract with Ms. Nguyen Thi Thuy Ha – internal audit officer</i>	100%
12.	28/NQ-HĐQT	14/05/2025	Nghị quyết v/v miễn nhiệm, bổ nhiệm chức danh KTT- Trưởng Phòng Kế toán/ <i>Resolution on the dismissal and appointment of the Chief accountant cum head of accounting department</i>	100%
13.	29/QĐ-HĐQT	14/05/2025	Quyết định thôi trả lương và chấm dứt HĐLĐ với Ông Phạm Hồng Hiếu/ <i>Decision on termination of labor contract and cessation of salary payment to Mr. Pham Hong Hieu</i>	100%
14.	30/QĐ-HĐQT	14/05/2025	Quyết định v/v bổ nhiệm cán bộ Ông Đào Hữu Tùng- Kế toán trưởng kiêm TP Kế toán/ <i>Decision on the appointment of Mr. Dao Huu Tung to the position of chief accountant cum head of accounting department</i>	100%
15.	32/NQ-HĐQT	14/05/2025	Nghị quyết v/v triển khai thực hiện phương án chi trả cổ tức năm 2024/ <i>Resolution regarding the implementation of the 2024 dividend payment plan</i>	100%

16.	34/NQ-HĐQT	06/06/2025	Nghị quyết v/v góp vốn cổ phần trong đợt chào bán cổ phần tăng vốn điều lệ của Công ty CP TBGD1/ <i>Resolution regarding capital contribution to subscribe for shares in the offering to increase charter capital of Educational Equipment Joint Stock Company No.1</i>	100%
17.	36/NQ-HĐQT	09/06/2025	Nghị quyết v/v phê duyệt hạn mức vay vốn Công ty CP TBGD1 năm 2025/ <i>Resolution on approval of the 2025 loan Limit for Educational Equipment Joint Stock Company No.1</i>	100%
18.	36b/NQ-HĐQT	20/06/2025	Nghị quyết v/v phê duyệt bán hàng đợt 1 năm 2025 dự án Khu đô thị An Khánh An Thượng/ <i>Resolution on approval of Resolution on Approval of the first sales phase in 2025 of the An Khanh – An Thuong urban area project</i>	100%

III. Ủy ban Kiểm toán/Audit Committee

1. Thông tin về thành viên Ủy ban Kiểm toán (TV UBKT)/ *Information on members of Audit Committee (AC)*

Stt	Thành viên Ủy ban Kiểm toán/ <i>Members of Audit Committee</i>	Chức vụ <i>Position</i>	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên Ủy ban Kiểm toán <i>The date becoming/ceasing to be the member of the Audit Committee</i>	Trình độ chuyên môn/ <i>Qualification</i>
1	Trần Thị Quỳnh Anh	Chủ tịch UBKT/ <i>Chairman</i>	27/04/2024	Cử nhân Luật/Tài chính – Ngân hàng/Ngoại ngữ/ <i>Bachelor of Law/Finance – Banking/Foreign Languages</i>
2	Cao Thị Tâm	Thành viên UBKT/ <i>Member</i>	27/04/2024	Thạc sĩ Kinh tế, cử nhân Kế toán/ <i>Master of Economics, Bachelor of Accounting.</i>

2. Cuộc họp của Ủy ban Kiểm toán/*Meetings of Audit Committee*

TT	Thành viên Ủy ban Kiểm toán <i>Members of Audit Committee</i>	Số buổi họp tham dự/ <i>Number of meetings attended</i>	Tỷ lệ tham dự họp/ <i>Attendance rate</i>	Tỷ lệ biểu quyết <i>Voting rate</i>	Lý do không tham dự họp <i>Reasons for absence</i>
1	Trần Thị Quỳnh Anh	1	1/1	100%	
2	Cao Thị Tâm	1	1/1	100%	

3. Hoạt động giám sát của Ủy ban Kiểm toán đối với HĐQT, Ban Điều hành và cổ

đồng/ Supervising BOD, BOM and shareholders by Audit Committee

- Các thành viên của UBKT đã tham gia đầy đủ các cuộc họp của HĐQT, ngoài các cuộc họp, HĐQT còn tổ chức các phiên thảo luận để các thành viên HĐQT cho ý kiến, biểu quyết kịp thời đối với các vấn đề phát sinh. Do đó, các thành viên của UBKT thuận lợi trong việc nắm bắt thông tin để phục vụ công tác giám sát của UBKT./*The AC members have maintained effective coordination with the BOD in conducting reviews, supervision activities, and providing recommendations. The BOD has created favorable conditions for AC members to attend its meetings, enabling them to stay informed of strategic development plans of the Company. As a result, the AC has been able to align its functions and duties accordingly*

+ Trong 6 tháng đầu năm 2025, HĐQT đã thực hiện tốt việc giám sát các hoạt động của BĐH. Để phù hợp với tình hình thực tế có nhiều biến động như hiện nay, ngay từ đầu năm, HĐQT đã chủ trương tiếp tục cơ cấu nhân sự, trên cơ sở đó BĐH cũng nỗ lực tinh gọn bộ máy để có thể phản ứng nhanh đối với những biến động, đảm bảo hoạt động SXKD của công ty ổn định, an toàn./*In the first half of 2025, the BOD effectively supervised the activities of the Executive Board. In response to the increasingly volatile market conditions, BOD had, from the beginning of the year, set out a policy to continue restructuring the Company's personnel. Based on this direction, the BOM made efforts to streamline the organizational structure to respond promptly to changes and ensure stable and safe business operations.*

+ HĐQT thường xuyên mời BĐH tham dự các cuộc hội ý của HĐQT, hoặc tham dự những cuộc họp của BĐH để kịp thời nắm bắt thông tin, hỗ trợ kịp thời cho BĐH trong hoạt động SXKD để không bỏ lỡ thời cơ, tạo điều kiện tốt nhất để BĐH hoạt động nhưng vẫn đảm bảo có sự giám sát của HĐQT./*The BOD regularly invited the BOM to attend its internal discussions or participated in meetings of the BOM to stay informed in a timely manner. This close coordination enabled the BOD to provide prompt support for business operations, seize opportunities without delay, and create the best possible conditions for the BOM to operate effectively—while still maintaining appropriate oversight from the BOD*

+ Thành viên HĐQT là các thành viên UBKT đã chỉ đạo KTNB thực hiện giám sát tính trung thực đối với các BCTC bán niên, BCTC năm của công ty mẹ, BCTC hợp nhất Tập đoàn. HĐQT đã thực hiện nội dung nghị quyết của ĐHĐCĐ, thực hiện đúng thẩm quyền của HĐQT theo Điều lệ, quy chế hoạt động của công ty đảm bảo đúng pháp luật./*Members of the BOD who also serve on the AC have directed the Internal audit department to oversee the integrity of the semi-annual and annual financial statements of the parent company as well as the Group's consolidated financial statements. The BOD has implemented the resolutions of the GMS and exercised its authority in accordance with the Company's Charter and internal regulations, ensuring compliance with applicable laws.*

+ HĐQT luôn đề cao trách nhiệm giải trình, cẩn trọng trong thực thi nhiệm vụ giám sát của từng thành viên HĐQT./*The BOD consistently upholds the principle of accountability and exercises caution in fulfilling the supervisory duties of each BOD member*

- UBKT cũng thường xuyên thực hiện giám sát đối với những hoạt động của BĐH/ *The*

AC also regularly monitors the activities of the BOM:

+ Trong quá trình hoạt động, trên cơ sở nhiệm vụ đã phân công cho từng thành viên, BDH vẫn thường xuyên đánh giá và điều chỉnh để đảm bảo bao quát toàn diện mọi lĩnh vực hoạt động của công ty. Điều này giúp BDH hạn chế những rủi ro có thể xảy ra và linh hoạt hơn trong điều hành, giúp tăng hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty./During operations, based on the assigned responsibilities of each member, the BOM continuously evaluates and adjusts its internal allocation to ensure comprehensive oversight of all business areas. This approach helps mitigate potential risks and allows for greater flexibility in management, thereby improving the Company's business performance.

+ BDH cũng đã rất nỗ lực thực hiện những quyết sách của HĐQT được thể hiện trong các nghị quyết, tuân thủ các quy định hiện hành được áp dụng cho các công ty niêm yết./The BOM has also made strong efforts to implement the BOD's resolutions and comply with applicable regulations governing listed companies

- Trong 6 tháng đầu năm 2025, việc giao dịch của các cổ đông lớn chủ yếu liên quan đến cổ phiếu. Các cổ đông đã thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình trong việc thực hiện công bố thông tin theo quy định của pháp luật./In the first half of 2025, major shareholder transactions primarily involved company shares. The shareholders have duly exercised their rights and fulfilled their obligations in accordance with legal requirements on information disclosure.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa Ủy ban Kiểm toán đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác/The coordination among the Audit Committee, BOD, BOM and other managers:

UBKT đã phối hợp tốt với HĐQT trong việc thực hiện rà soát, giám sát và đưa ra kiến nghị. HĐQT đã tạo điều kiện tốt để các thành viên của UBKT tham gia các cuộc họp của HĐQT nhằm kịp thời nắm bắt những hoạch định trong chiến lược phát triển công ty. Nhờ đó, UBKT cũng có những định hướng phù hợp trong việc thực hiện chức năng nhiệm vụ của UBKT./The AC has maintained effective coordination with the BOD in conducting reviews, supervision activities, and providing recommendations. The BOD has created favorable conditions for AC members to attend its meetings, enabling AC to stay informed of strategic development plans of the company. As a result, AC has been able to align its functions and duties accordingly.

BDH cũng phối hợp tốt với UBKT bằng việc tạo điều kiện để KTNB tiếp cận các thông tin sớm nhất, giúp KTNB đưa ra những ý kiến, kiến nghị có giá trị lên UBKT, HĐQT. Điều này giúp cho HĐQT có thêm những góc nhìn đa chiều, cẩn trọng hơn trong việc ra quyết định để đạt được mục tiêu đảm bảo lợi ích cao nhất cho công ty và các cổ đông./The BOM has also collaborated effectively with the AC by facilitating timely access to information for the internal audit department. This has enabled internal audit to provide valuable opinions and recommendations to the AC and the BOD. Consequently, the BOD has benefited from more comprehensive and prudent perspectives in its decision-making process, ultimately aiming to ensure the highest benefits for the Company and its shareholders.

BDH cũng chỉ đạo các cấp quản lý của mình cung cấp thông tin đáp ứng yêu cầu của UBKT, KTNB, phối hợp tốt với KTNB trong quá trình tác nghiệp nhằm hạn chế rủi ro

và cải tiến quy trình giúp nâng cao hiệu quả trong hoạt động SXKD./ *The BOM has also directed relevant management levels to provide timely and adequate information in response to the requests of the Internal audit department, and to maintain effective coordination with Internal audit department during audit activities, thereby mitigating operational risks and improving processes to enhance the overall efficiency of business operations.*

5. Hoạt động khác của Ủy ban Kiểm toán/Other activities of Audit Committee

- UBKT giám sát việc lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập đồng thời theo dõi và đánh giá sự độc lập khách quan của công ty kiểm toán độc lập trong quá trình kiểm toán./ *The Audit Committee oversees the selection of the independent audit firm and monitors and evaluates the independence and objectivity of the external auditor throughout the audit process.*

- Định hướng và giám sát hoạt động của KTNB tại công ty mẹ, bên cạnh đó cũng thực hiện việc kiểm soát hoạt động của công ty con nhằm đạt được mục tiêu chiến lược chung của tổ chức./*In addition, the Committee provides direction and supervision of the Internal Audit department at the parent company, while also exercising oversight over the activities of subsidiaries to ensure alignment with the Company's overall strategic objectives.*

IV. Ban điều hành/ Board of Management

Stt	Thành viên Ban điều hành/ Members of Board of Management	Ngày tháng năm sinh Date of birth	Trình độ chuyên môn Qualification	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm thành viên Ban điều hành /Date of appointment/dismissal of members of the Board of Management
1	Nguyễn Trọng Minh	29/03/1987	Cử nhân quản trị kinh doanh/Bachelor of Business Administration	03/10/2024
2	Lê Xuân Tuấn	10/10/1978	Kỹ sư KTXD/ Construction Engineer	22/09/2021
3	Trần Tiến Dũng	05/11/1981	Kỹ sư XDDD & CN/Civil and construction engineer	16/05/2022

V. Kế toán trưởng/ Chief Accountant

Họ và tên Full name	Ngày tháng năm sinh Date of birth	Trình độ chuyên môn Qualification	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm Date of appointment/dismissal
Phạm Hồng Hiếu	27/01/1982	Thạc sĩ, cử nhân kinh tế/ Master, Bachelor of Economics	Miễn nhiệm/Dismissal 14/05/2025
Đào Hữu Tùng	03/09/1987	Thạc sĩ tài chính ngân hàng, cử nhân kế toán/ Master of Banking - Finance, Bachelor of Accounting	Bổ nhiệm/Appointment 14/05/2025

VI. Đào tạo về quản trị công ty/Training courses on corporate governance

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, Ban điều hành, các cán bộ quản lý khác đã tham gia theo quy định về quản trị công ty/*Corporate governance training courses attended by members of the BOD, the BOM, and other managerial personnel on corporate governance regulations:*

- Diễn đàn "Vì một mùa Đại hội đồng cổ đông đổi mới" năm 2025 do Viện thành viên HĐQT Việt Nam (VIOD) và Sở giao dịch chứng khoán Tp. Hồ Chí Minh (HOSE) tổ chức ngày 27/02/2025/*Forum "For a Renewed General Meeting of Shareholders Season" 2025, co-organized by the Vietnam Institute of Directors (VIOD) and the Ho Chi Minh Stock Exchange (HOSE), held on February 27, 2025*
- Diễn đàn thường niên về Quản trị công ty ngày 12/02/2025.*Annual forum on corporate governance, held on february 12, 2025.*
- Hội thảo: Vai trò của HĐQT trong quản trị biến đổi khí hậu ngày 12/03/2025. *Seminar: The Role of the BOD in climate change governance, held on March 12, 2025*
- Hội thảo "Quản trị biến đổi khí hậu: Chiến lược, cam kết và hành động của các doanh nghiệp" do VIOD và HOSE tổ chức ngày 15/04/2025. *Seminar: "Climate change governance: strategies, commitments and actions by enterprises", co-organized by VIOD and HOSE, held on April 15, 2025.*
- Hội thảo: Vai trò của HĐQT trong Quản trị rủi ro ngày 16/04/2025/*Seminar: The Role of the BOD in risk governance, held on April 16, 2025.*
- Hội thảo chuyên đề "Quản trị Công ty và Quản trị Biến đổi khí hậu: Góc nhìn từ minh bạch và hiệu quả", được tổ chức vào ngày 13/05/2025 do VIOD và VACPA tổ chức. / *Thematic seminar: "corporate governance and climate change governance: a perspective on transparency and effectiveness", co-organized by VIOD and VACPA, held on May 13, 2025.*
- Hội thảo: "Nghị quyết 68-NQ/TW về phát triển kinh tế tư nhân: Cơ hội nào cho các Doanh nghiệp niêm yết và Công ty đại chúng?" do VIOD và UBCKNN kết hợp tổ chức ngày 06/06/2025./*Seminar: "Resolution No. 68-NQ/TW on Private Sector Development: What Opportunities for listed enterprises and public companies?", co-organized by VIOD and the State Securities Commission of Vietnam, held on June 6, 2025.*

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng (Báo cáo 6 tháng) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty./ The list of affiliated persons of the public company (Semi-annual report) and transactions of affiliated persons of the Company)

1. Danh sách về người có liên quan của Công ty:*The list of affiliated persons of the Company.*

STT	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization/individual</i>	Tài khoản giao dịch CK (nếu có) <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the Company (if any)</i>	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp/ <i>No. *, date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ <i>Địa chỉ liên hệ/ Address</i>	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan/ <i>Time of starting to be affiliated person</i>	Thời điểm không còn là người có liên quan/ <i>Time of ending to be affiliated person</i>	Lý do <i>/Reasons</i>	Mối quan hệ liên quan với công ty/ <i>Relationship with the Company</i>
1	Lê Xuân Long		Chủ tịch HĐQT/ <i>Chairman</i>	030070006850 08/05/2021 CCS QLHC	Số 32, khu phố An Sinh 016-CT2, KĐT mới Tây Hồ Tây, Cổ Nhuế 1, Hà Nội				
2	Nguyễn Trọng Minh		Phó Chủ tịch HĐQT/Tổng Giám đốc/BOD's member, CEO	001087002133 08/04/2025 Bộ Công An	67/61, đường Trần Duy Hưng, phường Yên Hòa, Hà Nội				
3	Nguyễn Hoàng Trung		Thành viên HĐQT/BOD's member	001086045924 22/11/2021 CCS QLHC	6th Elements, Nguyễn Văn Huyền, Tây Hồ, Hà Nội	27/04/2024			
4	Cao Thị Tâm		Thành viên HĐQT/BOD, AC's member	025178000267 07/08/2022 CCS QLHC	Tổ 21, Mai Dịch, Cầu Giấy, Hà Nội				
5	Trần Thị Quỳnh Anh		Thành viên độc lập HĐQT, Chủ tịch UBKT/BOD's independent member/AC chairman	001174000748 05/06/2022 CCS QLHC	CC Mulberry Lane, Mỗ Lao, Hà Đông, Hà Nội	27/04/2024			
6	Lê Xuân Tuấn		Phó Tổng Giám đốc/ <i>Deputy General</i>	038078001756 07/11/2018 CCS QLHC	P903 tòa nhà Hà Đô ParkView, khu ĐTM Dịch Vọng, P.Dịch				

STT	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization/individual</i>	Tài khoản giao dịch CK (nếu có) <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the Company (if any)</i>	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp/ <i>No. *, date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ/ <i>Address</i>	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan/ <i>Time of starting to be affiliated person</i>	Thời điểm không còn là người có liên quan/ <i>Time of ending to be affiliated person</i>	Lý do <i>/Reasons</i>	Mối quan hệ liên quan với công ty/ <i>Relationship with the Company</i>
7	Trần Tiến Dũng		Phó Tổng Giám đốc/ <i>Deputy General Director</i>	027081000126 24/06/2021 CCS QLHC	Vòng, Cầu Giấy, HN CHCCS A1-1501 nhà AKVP&NOCC Vinaconex 1, Trung Hòa, Cầu Giấy, Hà Nội				
8	Phạm Hồng Hiếu		Kế toán trưởng/ <i>Chief Accountant</i>	035082006104 20/04/2021 CCS QLHC	Số 06, hẻm 41/27/31, Phố Vòng, Đồng Tâm, Hai Ba Trung, Hà Nội		14/05/2025	Miễn nhiệm/ <i>Dismissal</i>	
9	Đào Hữu Tùng		Kế toán trưởng/ <i>Chief Accountant</i>	036087007548 06/04/2023 CCS QLHC	H7-TT1-BT16, Khu đô thị Starlake tây hồ tây, Phường Xuân táo, Quận Bắc từ liêm, Hà nội	14/05/2025		Bỏ nhiệm mới/ <i>New appointment</i>	
10	Công ty TNHH MTV Đầu tư Quốc tế Hà Đô/Ha Do International Investment LLC			01- 000147874515 (M/1)	Đường Phonthan, quận Chanthabuly, Viêng Chăn, CND/CND Lào/Phonthan street, Chanthabuly district, Vienchan, Laos				Công ty con/ <i>Subsidiary</i>
11	CTCP Đầu tư Khánh Hà/KhanhHa Investment JSC			4201279856	Cầu Đá, Phường Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa/ <i>Cau Da street, Nha Trang ward, Khanh Hoa province.</i>				Công ty con/ <i>Subsidiary</i>
12	CTCP Hà Đô			0312110142	200, Đường 3/2				Công ty con/

STT	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization/individual</i>	Tài khoản giao dịch CK (nếu có) <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the Company (if any)</i>	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp/ <i>No. *, date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ <i>Địa chỉ liên hệ/ Address</i>	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan/ <i>Time of starting to be affiliated person</i>	Thời điểm không còn là người có liên quan/ <i>Time of ending to be affiliated person</i>	Lý do <i>/Reasons</i>	Mối quan hệ liên quan với công ty/ <i>Relationship with the Company</i>
	756 Sài Gòn/Hado 756 Sai gon JSC				Phường 12, Q. 10, Tp. Hồ Chí Minh./No 200, 3/2 street, 12 ward, 10 District, Ho Chi Minh City.				Subsidiary
13	CTCP Minh Long Đông Sài Gòn/Minh Long East Sai Gon JSC			0314469346	Tầng 5, HaDo Airport Building, Số 02 Hồng Hà, Phường Tân Sơn Hòa, Tp.HCM/ Fifth floor, Hado Airport Building, No2 Hongha, Tan Son Hoa ward, HCM city.				Công ty con/ Subsidiary
14	CTCP Bình An Riverside/Binh An Reverse JSC			0314749470	2735 đường Phạm Thế Hiển, Phường Bình Đông, Thành phố Hồ Chí Minh/2735 Pham The Hien street, Binh Dong ward, Hochiminh City.				Công ty con/ Subsidiary
15	CTCP Thiết bị giáo dục 1/Education Equipment 1 JSC			0100108293	62 Phan Đình Giót, P. Phương Liệt, Hà Nội./62 Phan Dinh Giot, Phuong Liet ward, Ha Noi				Công ty con/ Subsidiary
16	Công ty TNHH			0311861643	60 Trường Sơn,				Công ty con/

STT	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization/individual</i>	Tài khoản giao dịch CK (nếu có) <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the Company (if any)</i>	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp/ <i>No. *, date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ/ <i>Address</i>	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan/ <i>Time of starting to be affiliated person</i>	Thời điểm không còn là người có liên quan/ <i>Time of ending to be affiliated person</i>	Lý do <i>/Reasons</i>	Mối quan hệ liên quan với công ty/ <i>Relationship with the Company</i>
	MTV Quản lý – Vận hành – Khai thác BDS Hà Đô/Ha Do PM JSC				Phường Tân Sơn Hòa, Tp.HCM./60 Trương Sơn, Tân Sơn Hòa ward, Hochiminh City.				Subsidiary
17	CTCP Quản lý và kinh doanh BDS Hà Đô/ Ha Do NPM JSC			011026590	Số 8 Láng Hạ, Phường Giảng Võ, Thành phố Hà Nội./ No 8 Lang Ha street, Giang Vo ward, Hanoi City.				Công ty con/ Subsidiary
18	Công ty CP Năng lượng và Dầu tư hạ tầng Hà Đô/Hado Energy & Infrastructure Investment JSC			0109725332	Số 8 Láng Hạ, Phường Giảng Võ, Thành phố Hà Nội./ No 8 Lang Ha street, Giang Vo ward, Hanoi City.				Công ty con/ Subsidiary
19	CT TNHH Năng lượng Surya Prakash Việt Nam/ Surya Prakash energy JSC.			4500618271	Thôn Phước An 1, Xã Phước Hậu, tỉnh Khánh Hòa/ Phuoc An1, Phuoc Hau ward, Khanh Hoa province				Công ty con cấp 2/ Second-tier subsidiary
20	CT TNHH Hà Đô Bình Thuận/ Hado Binh			3401129510	Thôn Thanh Thịnh, xã Hòa Thắng, tỉnh Lâm Đồng./Thanh Thịnh				Công ty con cấp 2/ second-tier

STT	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization/individual</i>	Tài khoản giao dịch CK (nếu có) <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the Company (if any)</i>	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp/ <i>No. *, date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ/ <i>Address</i>	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan/ <i>Time of starting to be affiliated person</i>	Thời điểm không còn là người có liên quan/ <i>Time of ending to be affiliated person</i>	Lý do <i>/Reasons</i>	Mối quan hệ liên quan với công ty/ <i>Relationship with the Company</i>
	Thuan LLC				village, Hoa Thang ward, Lam Dong province				subsidiary
21	Công ty TNHH MTV Điện gió Hà Đô Thuận Nam/Hado Thuan Nam Wind Energy LLC			4500638246	Thôn Quán Thè 1, xã Thuận Nam, tỉnh Khánh Hòa./ Quan The1 Village, Thuan Nam Ward, Khanh Hoa province.				Công ty con cấp 2/ second-tier subsidiary
22	CTCP Năng lượng Agrita Quảng Nam/Agrita Quang Nam Energy JSC			4000495198	44 Lê Quý Đôn, Khâm Đức, Phước Sơn, Quảng Nam				Công ty con/Subsidiary
23	CTCP Tập đoàn Za Hưng/Zahung Group JSC			0101833840	Số 8 Láng Hạ, Phường Giảng Võ, Thành phố Hà Nội./ No 8 Lang Ha street, Giang Vo ward, Hanoi City.				Công ty con/Subsidiary
24	CTCP Thủy điện Sông Tranh 4/Songtranh 4 Hydro Power			4000775212	Thôn Tam Tú, Xã Hiệp Đức, Thành phố Đà Nẵng/Tam Tu Village, Hiep Duc ward, Danang City.				Công ty con cấp 2/ second-tier subsidiary

STT	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization/individual</i>	Tài khoản giao dịch CK (nếu có) <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the Company (if any)</i>	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp/ <i>No. *, date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ/ <i>Address</i>	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan/ <i>Time of starting to be affiliated person</i>	Thời điểm không còn là người có liên quan/ <i>Time of ending to be affiliated person</i>	Lý do <i>Reasons</i>	Mối quan hệ liên quan với công ty/ <i>Relationship with the Company</i>
	JSC								
25	CTCP Đầu tư Xây dựng Sơn Linh/ <i>Son Linh Construction Investment JSC</i>			4300807627	Thôn Gò Gia, Xã Sơn Linh, tỉnh Quảng Ngãi/ <i>Go Gia Village, Son Linh ward, Quang Ngai province.</i>				Công ty con cấp 2/ <i>second-tier subsidiary</i>
26	CTCP Điện gió Tiên Thành Hàm Kiệm/ <i>Tien Thanh Ham Kiem Wind Power JSC</i>			3401223880	Thôn Thanh Thỉnh, Xã Hòa Thắng, tỉnh Lâm Đồng./ <i>Thanh Thinh village, Hoa thang ward, Lam Dong province</i>				Công ty con cấp 2/ <i>second-tier subsidiary</i>
27	CTCP Thủy điện Trường Thỉnh/ <i>Truong Thinh Hydropower plant JSC</i>			3100379958	Số 50, Đường Nguyễn Hữu Cánh, Phường Đồng Hới, Tỉnh Quảng Trị./ <i>No50, Nguyen Huu Canh street, Dong Hoi ward, Quang Tri province</i>				Công ty con cấp 2/ <i>second-tier subsidiary</i>

STT	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization/individual</i>	Tài khoản giao dịch CK (nếu có)/ <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the Company (if any)</i>	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp/ <i>No. *, date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ/ <i>Address</i>	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan/ <i>Time of starting to be affiliated person</i>	Thời điểm không còn là người có liên quan/ <i>Time of ending to be affiliated person</i>	Lý do <i>/Reasons</i>	Mối quan hệ liên quan với công ty/ <i>Relationship with the Company</i>
28	CT TNHH Hỗn Hợp Dịch Vụ <i>Dịch Vụ Complex LLC</i>			0107585129	Số 8 Láng Hạ, Phường Giảng Võ, Thành phố Hà Nội./ <i>No 8 Lang Ha street, Giang Vo ward, Hanoi City.</i>				Công ty liên kết/ <i>Associate</i>

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ: *Transactions between the Company and its affiliated persons or between the Company and its major shareholders, internal persons and affiliated persons:*

ĐVT/Unit: VNĐ

Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization/individual</i>	Mối quan hệ liên quan với công ty <i>Relationship with the Company</i>	Transactions	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch/ <i>Content, quantity, total value of transaction</i>
CTCP Hà Đô 756 Sài Gòn/ <i>Hado -756 Sai Gon JSC</i>	Subsidiary	Trả lãi vay/ <i>Loan interest expense</i>	1.799.573.233
Công ty đầu tư Quốc tế Hà Đô	Subsidiary	Góp vốn/ <i>Capital contribution</i>	5.481.555.000
Công ty TNHH MTV Quản lý – Vận hành – Khai thác BĐS Hà Đô/ <i>Ha Do PM JSC</i>	Subsidiary	Cổ tức/ <i>Dividends payment</i>	1.119.440.000
		Mua hàng hóa dịch vụ/ <i>Purchase of goods and services</i>	7.069.833.657
		Bán hàng & cung cấp dịch vụ/ <i>Sale of goods and services</i>	112.938.462
		Lãi vay/ <i>Loan interest expense</i>	446.301.370
CTCP Đầu tư Khánh Hà/ <i>KhanhHa Investment JSC</i>	Subsidiary	Lãi vay/ <i>Interest income from loans</i>	618.871.232
CTCP Thủy điện Sông Tranh 4/ <i>Songtranh 4 Hydro Power JSC</i>	Subsidiary	Bán hàng & cung cấp dịch vụ/ <i>Sale of goods and services</i>	11.709.775
		Trả lãi vay/ <i>Loan interest expense</i>	2.008.356.165
CTCP Tập đoàn Za Hưng/ <i>Zahung Group JSC</i>	Subsidiary	Cổ tức/ <i>Dividends payment</i>	69.531.600.000
		Bán hàng & cung cấp dịch vụ/ <i>Sale of goods and services</i>	495.855.460
		Lãi vay/ <i>Loan interest expense</i>	7.435.726.026
CTCP Thiết bị giáo dục 1/ <i>Education Equipment 1 JSC</i>	Subsidiary	Góp vốn/ <i>Capital contribution</i>	876.450.670.000
		Đi vay/ <i>Borrowing</i>	720.000.000.000
		Trả nợ vay/ <i>Loans repayment</i>	100.000.000.000
		Lãi vay/ <i>Loan interest expense</i>	1.446.657.534
CTCP Năng lượng Agrita Quảng Nam/ <i>Agrita Quang Nam Energy JSC</i>	Subsidiary	Cổ tức/ <i>Dividends payment</i>	139.620.600.000
		Đi vay/ <i>Borrowings</i>	140.000.000.000
		Trả nợ vay/ <i>Loans repayment</i>	40.000.000.000
		Lãi vay/ <i>Loan interest expense</i>	351.232.877
Công ty TNHH MTV Điện gió Hà Đô Thuận Nam/ <i>Hado Thuan Nam Wind Energy LLC</i>	Subsidiary	Đi vay/ <i>Borrowing</i>	50.000.000.000
		Lãi vay/ <i>Loan interest expense</i>	23.561.644
CT TNHH Năng lượng Surya Prakash Việt Nam/ <i>Surya Prakash energy JSC</i>	Subsidiary	Đi vay/ <i>Borrowing</i>	20.000.000.000
		Trả nợ vay/ <i>Loans repayment</i>	24.000.000.000
		Lãi vay/ <i>Loan interest expense</i>	3.147.957.534
CTCP Quản lý và kinh doanh BĐS Hà Đô/ <i>Ha Do NPM JSC</i>	Subsidiary	Mua hàng hóa dịch vụ/ <i>Purchase of goods and services</i>	4.712.714.829
		Bán hàng hóa dịch vụ/ <i>Sale of goods and services</i>	642.916.364
		Lãi vay/ <i>Loan interest expense</i>	423.986.302

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát/*Transaction between internal persons of the Company, affiliated persons of internal persons and the Company's subsidiaries in which the Company takes controlling power: **Không có/None***

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác/*Transactions between the Company and other objects:*

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo)/ *Transactions between the Company and the company that its members of Board of Management, the Board of Supervisors, Director (General Director) have been founding members or members of Board of Directors, or CEOs in three (03) latest years (calculated at the time of reporting: **Không có/None**.*

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành/*Transactions between the Company and the company that its affiliated persons with members of Board of Directors, Board of Supervisors, Director (General Director) and other managers as a member of Board of Directors, Director (General Director or CEO): **Không có/None**.*

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác/*Other transactions of the Company (if any) may bring material or non- material benefits for members of Board of Directors, members of the Board of Supervisors, Director (General Director) and other managers **Không có/None**.*

VI. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (6 tháng)/ *Share transactions of internal persons and their affiliated persons (semi-annual report)*

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ/ *The list of internal persons parties and their affiliates:*

Stt No.	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp ID card No./Passport No., date of issue, place of issue	Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Ghi chú Note
Người có liên quan đến Hội đồng quản trị/ The affiliated persons of BOD's members								
1	Lê Xuân Long		Chủ tịch HĐQT/ Chairman	030041000884 25/4/2021 Cục cảnh sát QLHC về TTXH	Số 32, khu phố An Sinh 016-CT2, KĐT mới Tây Hồ Tây, Cổ Nhuế, Từ Liêm, Hà Nội	6.571	0,002%	
1.1	Lê Xuân Chúng			030041000884 25/4/2021 Cục cảnh sát QLHC về TTXH	Hữu Cầu, phường Ngọc Châu, TP. Hải Dương	0	0,00%	Bố/ Father
1.2	Nguyễn Thị Đoàn			030141002660 22/12/2021 Cục cảnh sát QLHC về TTXH	Hữu Cầu, phường Ngọc Châu, TP. Hải Dương	0	0,00%	Mẹ/ Mother
1.3	Lê Thị Mai Khanh			030169011019 13/08/2021 Cục cảnh sát QLHC về TTXH	Số nhà 68 Vũ Trọng Phụng, phường Quang Trung, TP. Hải Dương	0	0,00%	Chị/ Sister
1.4	Lê Thị Phương Lam			030175023346 25/06/2021 Hải Dương	Số 57 ngõ 353 Nguyễn Hữu Cầu, phường Ngọc Châu, TP. Hải Dương	0	0,00%	Chị/ Sister

Stt No.	Họ tên <i>Name</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the company (if any)</i>	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp <i>ID card No./Passport No., date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ <i>Number of shares owned at the end of the period</i>	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ <i>Percentage of share ownership at the end of the period</i>	Ghi chú <i>Note</i>
1.5	Lê Thị Thúy Hà			001176029189 03/4/2021 Cục cảnh sát QLHC về TTXH	Số 32, khu phố An Sinh 016-CT2, KĐT mới Tây Hồ Tây, Cổ Nhướ1, Từ Liêm, Hà Nội	0	0,00%	Vợ/ Wife
1.6	Lê Xuân Tùng			00120100074 21/6/2023 Cục cảnh sát QLHC về TTXH	Số 32, khu phố An Sinh 016-CT2, KĐT mới Tây Hồ Tây, Cổ Nhướ1, Từ Liêm, Hà Nội	0	0,00%	Con/ Son
1.7	Lê Hà Thư			03036001579 03/4/2021 Cục cảnh sát QLHC về TTXH	Số 32, khu phố An Sinh 016-CT2, KĐT mới Tây Hồ Tây, Cổ Nhướ1, Từ Liêm, Hà Nội	0	0,00%	Con/ Daughter
1.8	Đặng Thị Tiến			034152005473 16/8/2021 Cục cảnh sát QLHC về TTXH	Số 51 Tân Xuân, Xuân Đình, Quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội	0	0,00%	Mẹ vợ/ Mother in law
1.09	Mạc Văn Tuấn			030067012923 09/5/2021 Cục cảnh sát QLHC về TTXH	Số nhà 58 Vũ Trọng Phụng, phường Quang Trung, TP. Hải Dương	0	0,00%	Anh rể/ Brother in law

Stt No.	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp ID card No./Passport No., date of issue, place of issue	Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Ghi chú Note
1.10	Phạm Văn Huyền			030075017461 01/9/2021 Cục cảnh sát QLHC về TTXH	Ngọc Châu, TP Hải Dương	0	0,00%	Em rể/ Brother in law
2	Nguyễn Trọng Minh		Phó Chủ tịch HĐQT/ Tổng Giám đốc/Vice President of BOD/CEO	001087002133 08/04/2025 Bộ Công an	Số 19, ngõ 34 Nguyễn Thị Định, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy	4.347.975	1,18%	
2.1	Nguyễn Trọng Thông		Chủ tịch sáng lập/Founding Chairman	042053000066 16/12/2024 Bộ Công an	Số 19, ngõ 34 Nguyễn Thị Định, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy	117.760.292	31,83%	Bố/ Father
2.2	Nguyễn Thị Thu Hà			001159029850 22/04/2024 Bộ Công an	Số 19, ngõ 34 Nguyễn Thị Định, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy	0	0,00%	Mẹ/ Mother
2.3	Nguyễn Trọng Thùy Vân			001190007147 05/04/2016 CCSDKQLCT & DLQG về DC	Số nhà 67/61, đường Trần Duy Hưng, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, Hà Nội	33.959	0,01%	Em/ Sister

Stt No.	Họ tên <i>Name</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the company (if any)</i>	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp <i>ID card No./Passport No., date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ <i>Number of shares owned at the end of the period</i>	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ <i>Percentage of share ownership at the end of the period</i>	Ghi chú <i>Note</i>
24	Nguyễn Trọng Văn Hà			001300034624 03/08/2018 CCSDKQLCT & DLQG về DC	Số nhà 67/61, đường Trần Duy Hưng, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, Hà Nội	0	0,00%	Em/ Sister
2.5	Nguyễn Kim Loan			001187000281 06/05/2013 Cục QLDC	Số 19, ngõ 34 Nguyễn Thị Định, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy	0	0,00%	Vợ/ Wife
2.6	Nguyễn Trọng Dũng			Còn nhỏ	Số 19, ngõ 34 Nguyễn Thị Định, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy	0	0,00%	Con/ Son
2.7	Nguyễn Trọng Trí			Còn nhỏ	Số 19, ngõ 34 Nguyễn Thị Định, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy	0	0,00%	Con/ Son
2.8	Nguyễn Văn Hùng			001057002688 03/12/2018 Cục cảnh sát	72 Nguyễn Thiệp, Phường Đồng Xuân, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội	0	0,00%	Bố vợ/ Father in law

Stt No.	Họ tên <i>Name</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the company (if any)</i>	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp <i>ID card No./Passport No., date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ <i>Number of shares owned at the end of the period</i>	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ <i>Percentage of share ownership at the end of the period</i>	Ghi chú <i>Note</i>
2.9	Nguyễn Kim Hoa			001163014847 29/05/2018 Cục cảnh sát	42 Cát Linh, Đống Đa, Hà Nội	0	0,00%	Mẹ vợ/ Mother in law
3	Nguyễn Hoàng Trung		Thành viên HĐQT/BOD <i>member</i>	001086045924 22/11/2021 CCS QLHC	32 Hoàng Sâm, Cầu Giấy, Hà Nội	605.000	0,16%	
3.1	Nguyễn Văn Tô			001055007112 22/11/2021 CCS QLHC	32 Hoàng Sâm, Cầu Giấy, Hà Nội	29.795.570	8,05%	Bố/ Father
3.2	Hoàng Thị Phương Điều			001155002148 14/08/2022 CCS QLHC	32 Hoàng Sâm, Cầu Giấy, Hà Nội	10.207.745	2,76%	Mẹ/ Mother
3.3	Nguyễn Hoàng Hà			01182044113 27/12/2021 CCS QLHC	32 Hoàng Sâm, Cầu Giấy, Hà Nội	0	0,00%	Chị/ Sister
3.4	Kiều Trung Hiền			079082010920 19/01/2022 CCS QLHC	1156 Phạm Thế Hiền, P5, Q8, Tp HCM	0	0,00%	Anh rể/ Brother in law

Stt No.	Họ tên <i>Name</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the company (if any)</i>	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp <i>ID card No./Passport No., date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ <i>Number of shares owned at the end of the period</i>	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ <i>Percentage of share ownership at the end of the period</i>	Ghi chú <i>Note</i>
3.5	Phan Thu Thủy			001194015690 09/05/2021 CCS về QLHC	6th Elements, Nguyễn Văn Huyền, Tây Hồ, Hà Nội	0	0,00%	Vợ/ Wife
3.6	Phan Văn Minh			033056000065 10/05/2021 CCS về QLHC	158/38 Nguyễn Sơn, Bồ Đề, Long Biên, Hà Nội	0	0,00%	Bố vợ/ Father in law
3.7	Đinh Thị Diệp			036158006198 10/05/2021 CCS về QLHC	158/38 Nguyễn Sơn, Bồ Đề, Long Biên, Hà Nội	0	0,00%	Mẹ vợ/ Mother in law
3.8	Phan Thu Hà			001190025002 CCS về QLHC	158/38 Nguyễn Sơn, Bồ Đề, Long Biên, Hà Nội			Chị vợ/ Sister in law
4	Cao Thị Tâm		TV HĐQT, TV UBKT, Trưởng Ban KTNB/Member of BOD, AC, head of Internal Audit Dep	025178000267 23/06/2016 Cục cảnh sát	Tổ 21, Mai Dịch, Cầu giấy, Hà Nội	0	0,00%	
4.1	Bùi Thị Thủy			026153005884 12/08/2021	Phường Khai Quang - TP Vĩnh Yên, Vĩnh Phúc	0	0,00%	Mẹ đẻ/ Mother

Stt No.	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp ID card No./Passport No., date of issue, place of issue	Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Ghi chú Note
				CCSQLHC về TTXH				
4.2	Cao Hải Quân			025080000313 24/05/2022 CCSQLHC về TTXH	Tân Xuân, Đông Ngạc, Bắc Từ Liêm	0	0,00%	Em trai/ Brother
4.3	Cao Thị Kim Ngân			025182000216 04/11/2021 CCSQLHC về TTXH	Tổ 21, Mai Dịch, Cầu giấy, Hà Nội	0	0,00%	Em gái/ Sister
4.4	Đình Duy Hải			025078000032 21/09/2021 CCSQLHC về TTXH	Tổ 21, Mai Dịch, Cầu giấy, Hà Nội	0	0,00%	Chồng/ Husband
4.5	Đình Duy Bách			001204003180 14/09/2018 CCSQLHC về TTXH	Tổ 21, Mai Dịch, Cầu giấy, Hà Nội	0	0,00%	Con/ Son
4.6	Đình Duy Khoa			001210060348 18/09/2024 TTXH	Tổ 21, Mai Dịch, Cầu giấy, Hà Nội	0	0,00%	Con/ Son

Stt No.	Họ tên <i>Name</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the company (if any)</i>	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp <i>ID card No./Passport No., date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ <i>Number of shares owned at the end of the period</i>	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ <i>Percentage of share ownership at the end of the period</i>	Ghi chú <i>Note</i>
4.7	Đinh Duy Bảo			Bộ công an 025048000106 10/04/2021 Cục cảnh sát	Tổ 21, Mai Dịch, Cầu giấy, Hà Nội	0	0,00%	Bố chồng/ Father in law
4.8	Nguyễn Thị Ngân			033147000608 10/04/2021 CCSQLHC về TTXH	Tổ 21, Mai Dịch, Cầu giấy, Hà Nội	0	0,00%	Mẹ chồng/ Mother in law
5	Trần Thị Quỳnh Anh		Thành viên độc lập HĐQT/ <i>Independent member of BOD</i>	001174000748 07/06/2022 CCS về QLHC	CT5 Khu đô thị Mỹ Đình – Mễ Trì, Tổ 2, P. Mỹ Đình 1, Quận Nam Từ Liêm, Hà Nội	0	0,00%	
5.1	Trần Vĩnh Giang			042042000751 12/04/2022 CCS về QLHC	Số 5 Ngõ 370 Phạm Văn Đồng, Cổ Nhuế 1, Bắc Từ Liêm, HN	0	0,00%	Bố/ Father

Stt No.	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp ID card No./Passport No., date of issue, place of issue	Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Ghi chú Note
5.2	Trần Thị Bích			042148000220 12/04/2022 CCS về QLHC	Số 5 Ngõ 370 Phạm Văn Đồng, Cổ Nhuế 1, Bắc Từ Liêm, HN	0	0,00%	Me/ Mother
5.3	Nguyễn Trần Thanh Vân			001303014381 02/3/2018 CCS về QLHC	Phòng 609, CT5 KĐT Mỹ Đình – Sông Đà, TDP 2, Phường Mỹ Đình 1, quận Nam Từ Liêm, TP Hà Nội	0	0,00%	Con/ Daughter
5.4	Trần Tuấn Anh			025078000001 17/12/2019 CCS về QLHC	Số 5 Ngõ 370 Phạm Văn Đồng, Cổ Nhuế 1, Bắc Từ Liêm, HN	0	0,00%	Em/Brother
5.5	Trần Phương Anh			22/06/2023 CCS về QLHC	Số 4/319 Trần Cung, Cổ Nhuế 1, Bắc Từ Liêm, HN	0	0,00%	Em/ Sibling
Người có liên quan đến Ban Điều hành/The affiliated person of BOM's members								
6	Lê Xuân Tuấn		Phó tổng giám đốc/ Deputy General Director	038078001756 07/11/2018 Cục cảnh sát	P903 tòa nhà Hà Đô ParkView, khu ĐTM Dịch Vọng, P. Dịch Vọng, Cầu Giấy, HN	0	0,00%	
6.1	Lê Xuân Hùng			038052008125	Phố 2, Phường Tào Xuyên, Thành phố	0	0,00%	Bố đẻ/ Father

Stt No.	Họ tên <i>Name</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the company (if any)</i>	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp <i>ID card No./Passport No., date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ <i>Number of shares owned at the end of the period</i>	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ <i>Percentage of share ownership at the end of the period</i>	Ghi chú <i>Note</i>
6.2	Trịnh Thị Thảo			5/7/2021 CCSQLHC về TTXH	Thanh Hóa	0	0,00%	Vợ/ Wife
6.3	Lê Khánh Hà			Còn nhỏ	Phòng 903, tòa nhà Hà Đô Parkview N10, Dịch Vụ, Cầu Giấy, Hà Nội	0	0,00%	Con gái/ Daughter
6.4	Lê Xuân Nam			Còn nhỏ	Phòng 903, tòa nhà Hà Đô Parkview N10, Dịch Vụ, Cầu Giấy, Hà Nội	0	0,00%	Con trai/ Son
6.5	Trịnh Kim Dung			038051000681 04/12/2021 Cục cảnh sát	Phố 2, Phường Tào Xuyên, Thành phố Thanh Hóa	0	0,00%	Bố Vợ/ Father in law
6.6	Tào Thị Bình			038156018145 28/06/2021 Cục cảnh sát	Phố 2, Phường Tào Xuyên, Thành phố Thanh Hóa	0	0,00%	Mẹ Vợ/ Mother in law

Stt No.	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp ID card No./Passport No., date of issue, place of issue	Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Ghi chú Note
6.7	Lê Văn Phúc			03808000285 24/06/2021 Cục cảnh sát	Thôn 4, Phùng Xá, Thành Thất, Hà Nội	0	0,00%	Em Trai/ Brother
6.8	Lê Thị Hạnh			038183018488 23/08/2022 Cục cảnh sát Police Department	Thôn 4 Tầng, Thanh Hương, Thanh Liêm, Hà Nam	0	0,00%	Em gái/ Sister
6.9	Chu Thị Thủy			001184018724 10/07/2021 Cục cảnh sát/Police Department	Thôn 4, Phùng Xá, Thành Thất, Hà Nội	0	0,00%	Em dâu/ Sister in law
6.10	Phạm Công Thành			035076007149 22/12/2021 Cục cảnh sát/Police Department	Thôn 4, Phùng Xá, Thành Thất, Hà Nội	0	0,00%	Em rể/ Brother in law
7	Trần Tiến Dũng		Phó Tổng Giám đốc/ Deputy general Director			32.913	0,01%	
7.1	Nguyễn Thu Liên			02718100007 25/04/2021 Cục Cảnh sát/ Police Department	P1501- A1. Vinaconex 1. 289 Khuất Duy Tiến, Trung Hòa Cầu Giấy Hà Nội	0	0,00%	Vợ/ Wife

Stt No.	Họ tên <i>Name</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the company (if any)</i>	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp <i>ID card No./Passport No., date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ <i>Number of shares owned at the end of the period</i>	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ <i>Percentage of share ownership at the end of the period</i>	Ghi chú <i>Note</i>
7.2	Trần Thị Vân			027152000188 25/04/2021 Cục cảnh sát	P1501 - A1. Vinaconex 1. 289 Khuất Duy Tiến, Trung Hòa Cầu Giấy Hà Nội	0	0,00%	Mẹ đẻ/ Mother
7.3	Nguyễn Văn Bệu			135830413 11/10/2014 CA Hà Nội	Khu 3, Phường Thị Cầu, TP Bắc Ninh	0	0,00%	Bố vợ/ Father in law
7.4	Chu Thị Quý			135276527 28/11/2019 CA Bắc Ninh	Khu 3, Phường Thị Cầu, TP Bắc Ninh	0	0,00%	Mẹ vợ/ Mother in law
7.5	Trần Tiến Khôi			001307060954 24/6/2021 Cục cảnh sát	P1501 - A1. Vinaconex 1. 289 Khuất Duy Tiến, Trung Hòa Cầu Giấy Hà Nội	0	0,00%	Con/ Son
7.6	Trần Thu Hoài			Còn nhỏ	P1501 - A1. Vinaconex 1. 289 Khuất Duy Tiến, Trung Hòa Cầu Giấy Hà Nội	0	0,00%	Con/ Daughter
7.7	Trần Thị Thùy Dương			027179001005 15/04/2021 Cục cảnh sát	Tòa A, CH10 tầng 6, số 6 Đội Nhân, Vĩnh Phúc, Ba Đình, HN	0	0,00%	Chị gái ruột/ Sister

Stt No.	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp ID card No./Passport No., date of issue, place of issue	Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Ghi chú Note
7.8	Nguyễn Tài Hưng			038075013579 15/04/2021 Cục cảnh sát	Tòa A, CH10 tầng 6, số 6 Đội Nhân, Vĩnh Phúc, Ba Đình, HN	0	0,00%	Anh rể/ Brother in law
8	Đào Hữu Tùng		Kế toán trưởng/Chief Accountant	036087007548 06/04/2023 CCS QLHC	H7-TT1-BT16, Khu đô thị Starlake tây hồ tây, P.Xuân tảo, Quận Bắc từ liêm, Hà Nội	3.300	0,00%	
8.1	Đào Hữu Khanh			036057004194 06/04/2023 CCS QLHC	H7-TT1-BT16, Khu đô thị Starlake tây hồ tây, P.Xuân tảo, Quận Bắc từ liêm, Hà Nội			Bố đẻ/ Father
8.2	Đỗ Thị Mai			036159005714 06/04/2023 CCS QLHC	H7-TT1-BT16, Khu đô thị Starlake tây hồ tây, P.Xuân tảo, Quận Bắc từ liêm, Hà Nội			Mẹ đẻ/ Mother
8.3	Nguyễn Thanh Hà			001065006471 19/03/2025 CCS QLHC	C3 T/T UBKHXXH, Công Vi, Ba Đình, Hà Nội			Bố vợ/ Father in law
8.4	Trần Hồng Hạnh			001168013851 10/07/2021 CCS QLHC	C3 T/T UBKHXXH, Công Vi, Ba Đình, Hà Nội			Mẹ vợ/ Mother in law
8.5	Nguyễn Ánh Hồng			001192037572 06/04/2023	H7-TT1-BT16, Khu đô thị Starlake tây hồ			Vợ/ Wife

Stt No.	Họ tên <i>Name</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the company (if any)</i>	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp <i>ID card No./Passport No., date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ <i>Number of shares owned at the end of the period</i>	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ <i>Percentage of share ownership at the end of the period</i>	Ghi chú <i>Note</i>
8.6	Đào Quang Khải			CCS QLHC 001219074792 02/07/2020 Phường Cống Vị, Hà Nội	tây, Phường Xuân táo, Quận Bắc từ liêm, Hà nội			Con trai/Son
8.7	Đào Thị Hồng Vân			036186000241 22/11/2021 CCS QLHC	số 172 phố hoàng sầm, tổ 3, nghĩa đô, cầu giấy, hà nội			Chị gái/ Sister
8.8	Đào Thị Hồng Trang			001196002857 15/08/2024 Bộ Công An	Tổ 3 Nghĩa Đô Cầu Giấy, Hà Nội			Em gái/ Sister
8.9	Vũ Hải yên			001084027664 15/10/2024 Bộ công an	số 172 phố hoàng sầm, tổ 3, nghĩa đô, cầu giấy, hà nội			Anh rể/ Brother in-law
8.10	Nguyễn Hải Trung			001089017009 29/11/2022 Bộ công an	Tổ 3 Nghĩa Đô Cầu Giấy, Hà Nội			Em rể/ Brother in-law
9	Trần Thị Thương		Thư ký Công ty/ Người phụ	040194020256 14/09/2021	Ninh Môn, Hiền Ninh, Sóc Sơn, Hà Nội	798	0,00%	

Stt No.	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp ID card No./Passport No., date of issue, place of issue	Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Ghi chú Note
			trách quản trị Công ty	Cục CSQLHC về TTXH				
9.1	Trần Đình Sáu			040068040232 10/05/2021 CCS QLHC về TTXH	Bồng Khê, Con Cuông, Nghệ An.			Bố đẻ/ Father
9.2	Trần Thị Thuyết			040170024536 28/06/2021 CCS QLHC về TTXH				Mẹ đẻ/ Mother
9.3	Tạ Quốc Tương			001068029985 10/05/2021 CCS QLHC về TTXH	Ninh Môn, Hiền Ninh, Sóc Sơn, Hà Nội	0	0,00%	Bố chồng/ Father in law
9.4	Trần Thị Toàn			001168029083 10/05/2021 CCS QLHC về TTXH	Ninh Môn, Hiền Ninh, Sóc Sơn, Hà Nội			Mẹ chồng/ Mother in law
9.5	Tạ Văn Tú			001088049340 07/02/2023	Ninh Môn, Hiền Ninh, Sóc Sơn, Hà Nội	0	0,00%	Chồng/ Husband

Stt No.	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp ID card No./Passport No., date of issue, place of issue	Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Ghi chú Note
9.6	Tạ Quốc Minh			CCS QLHC về TTXH	Ninh Môn, Hiền Ninh, Sóc Sơn, Hà Nội	0	0,00%	Con/Son
9.7	Trần Thị Khánh Chi			040193033073 11/11/2021 CCS QLHC về TTXH	Bồng Khê, Con Cuông, Nghệ An.	0	0,00%	Chị gái/ Sister
9.8	Trần Khánh Linh			040304006833 15/03/2022 CCS QLHC về TTXH	Bồng Khê, Con Cuông, Nghệ An.	0	0,00%	Em gái/ z

Ghi chú: Số lượng cổ phiếu của người nội bộ và người có liên quan được cập nhật theo Danh sách cổ đông thực hiện quyền nhận cổ tức bằng cổ phiếu năm 2024 ngày 16/06/2025 do Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam Cấp. (Note: The number of shares held by internal persons and affiliated person updated according to the list of shareholders entitled to receive the 2024 dividend by shares was finalized on June 16, 2025, issued by the Vietnam Securities Depository and Clearing Corporation.

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty:
Transactions of internal persons and affiliated persons with shares of the Company

Stt No.	Người thực hiện giao dịch <i>Transaction executor</i>	Quan hệ với người nội bộ <i>Relationship with internal persons</i>	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ <i>Number of shares owned at the beginning of the period</i>		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ <i>Number of shares owned at the end of the period</i>		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...) <i>Reasons for increasing, decreasing (buying, selling, converting, rewarding, etc.)</i>
			Số cổ phiếu <i>Number of shares</i>	Tỷ lệ <i>Percentage</i>	Số cổ phiếu <i>Number of shares</i>	Tỷ lệ <i>Percentage</i>	
1	Nguyễn Trọng Minh	Tổng giám đốc/ CEO	787.167	0,2%	4.347.975	1,18%	Mua/nhận cổ tức bằng cổ phiếu/ Buy, receiving dividend by share
2	Đào Hữu Khanh	Bố đẻ Kế toán trưởng/ Chief accountant's father	845.007	0,228%	656.895	0,178%	Bán/Sell

VII. Các vấn đề cần lưu ý khác/Other significant issues: không có/none.

Nơi nhận/Recipients

- Như trên/As addressed;
- Lưu VT/Archives: Admin office.


TỔNG GIÁM ĐỐC &
GENERAL DIRECTOR
Nguyễn Trọng Minh
Nguyen Trong Minh

